**Bài tham luận Phòng Tư pháp huyện Hồng Ngự**

***Thực trạng công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại các xã biên giới; việc cấp giấy tờ hộ tịch cho người di cư tự do từ Campuchia về Việt Nam.***

Luật Hộ tịch năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2016, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện Hồng Ngự nói chung, tại khu vực 03 xã biên giới (Thường Phước 1, Thường Lạc và Thường Thới hậu A) nói riêng ngày càng đi vào nề nếp. Qua 06 năm thi hành Luật hộ tịch công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại 03 xã biên giới đạt được nhiều kết quả nổi bật, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1.** Được sự quan tâm triển khai, quán triệt của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự quan tâm hỗ trợ đào tào, bồi dưỡng, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức Tư pháp - Hộ tịch được nâng lên đáng kể, đặc biệt là công chức Tư pháp – Hộ tịch tại 03 xã biên giới.

**2.** Phòng Tư pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã và cơ quan Công an rà soát, đăng ký và bổ sung hộ tịch cho người dân cư trú trên địa bàn phục vụ đề án cấp thẻ căn cước công dân có gắn chip điện tử. Đến thời điểm hiện tại, số lượng người dân cư trú trên địa bàn các xã biên giới được đăng ký, bổ sung hộ tịch đạt trên 90%. Số trẻ em sinh ra được đăng ký khai sinh trước 05 tuổi đạt trên 95%.

**3.** Công chức Tư pháp - Hộ tịch được quan tâm bồi dưỡng, tập huấn sử dựng thành thạo phần mềm hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp, đảm bảo 100% sự kiện hộ tịch đã đăng ký được cập nhật vào hệ thống dữ liệu hộ tịch điện tử. Từ đó việc tra cứu, thống kê, báo cáo được thực hiện khá thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ yêu cầu đăng ký hộ tịch của công dân.

**4.** Phòng Tư pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, Công an huyện và các đơn vị liên quan tổ chưc triển khai Công văn số 948/STP-HCTP ngày 18 tháng 8 năm 2016 của Sở Tư pháp Đồng Tháp về việc triển khai thực hiện Công văn số 1939/BTP-HTQTCT của Bộ Tư pháp về việc rà soát, đánh giá tình hình người dân di cư tự do từ Campuchia về cư trú tại địa phương; Hướng dẫn số 2573/HD-STP-CAT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Sở Tư pháp, Công an tỉnh hướng dẫn phối hợp thực hiện Tiểu Đề án 2 *“Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự dọ từ Campuchia về nước”*.

- Đối với những trường hợp có giấy tờ xác định được quốc tịch theo Luật quốc tịch thì thực hiện đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân.

- Đối với những trường hợp không có giấy tờ xác định được quốc tịch theo Luật quốc tịch, Phòng Tư pháp phối hợp với Công an huyện rà soát, xác minh, phân loại để lập hồ sơ đề nghị Sở Tư pháp thực hiện thủ tục xác nhận người có quốc tịch Việt Nam; hoặc chuyển đến Công an tỉnh để xem xét cấp thẻ thường trú theo quy định.

**5.** Bên cạnh đó, Phòng Tư pháp phối hợp hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã biên giới thực hiện đăng ký khái inh cho trẻ em là con của người di cư tự do về nước theo 03 nhóm như sau:

- Nhóm 1: Trẻ em sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam, có cha, mẹ là người dân di cư tự do từ Campuchia về cư trú tại địa phương, là người không quốc tịch hoặc không có giấy tờ xác định nhân thân;

- Nhóm 2: Trẻ em sinh ra tại Việt Nam hoặc sinh tại Campuchia có cha, mẹ là người di cư tự do từ Campuchia về, đã được cấp giấy chứng nhận có quốc tịch Việt Nam theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT/BTP-BNGBCA ngày 31 tháng 01 năm 2013 sửa đổi, bổ sung Điều 13 Thông tư liên tịch số 05/2010/TTLT/BTP-BNG-BCA ngày 01 tháng 3 năm 2010 hướng dẫn thi hành Nghị định số 78/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam;

- Nhóm 3: Trẻ em sinh ra tại Việt Nam hoặc sinh tại Campuchia, nhưng trước khi sang Campuchia, cha, mẹ của trẻ đã đăng ký cư trú tại địa phương theo quy định của pháp luật về cư trú đối với công dân Việt Nam và hiện còn lưu giữ sổ sách, giấy tờ đăng ký cư trú đó.

Hiện nay, Phòng Tư pháp, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các địa phương nói chung, 03 xã biên giới nói riêng đang phối hợp với các đơn vị Trường học trên địa bàn rà soát, thực hiện tốt công tác này, đảm bảo 100% trẻ em thuộc 03 nhóm đối tượng nêu trên được đăng ký khai sinh và học tập tại các trường.

**II. NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch tại các xã vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc như sau:

**1.** Một số trẻ em là con của phụ nữ Việt Nam kết hôn với người nước ngoài chưa được đăng ký khai sinh *(Trung Quốc, Trung Quốc (Đài Loan), Hàn Quốc,…)*, do cuộc sống hôn nhân không thuận lợi nên người vợ mang theo con trở về Việt Nam. Từ đó, gây khó khăn trong việc đăng ký khai sinh cho trẻ em theo quy định của pháp luật về hộ tịch hiện hành, ảnh hưởng đến quyền lợi của trẻ em.

**2.** Một số trường hợp người dân trên địa bàn các xã biên giới chết đã lâu, không có bất kỳ giấy tờ nào theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 04/2020/TT-BTP nên công tác đăng ký khai tử cho các trường hợp này còn nhiều vướng mắc.

**3.** Công chức Tư pháp - Hộ tịch tại các xã, thị trấn thường xuyên thay đổi *(do điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, nghỉ việc,…)*, chưa được thay thể, bổ sung kịp thời; hoặc công chức mới được thay thế chưa nắm rõ quy định, chưa được đào tào kịp thời nên trong quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế, sai sót nhất định.